

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 181/2023/HS – ST
Ngày: 15-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Sơn

Bà Nguyễn Thị Bạch Gương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thuý – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 187/2023/TLST – HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số 210/2023/QĐXXST – HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn B, sinh năm 1988 tại tỉnh Q. Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện T, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn P, sinh năm 1966 và bà Trần Thị H, sinh năm 1969; vợ là Trần Thị T, sinh năm 1993 và 02 con (con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2017).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Sĩ Q, sinh năm 1995 tại thành phố H. Nơi cư trú: Thôn S, xã S, huyện C, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ H, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị C, sinh năm 1971; vợ là Nguyễn Thị Thuý N, sinh năm 1993 và 01 con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Nhà máy luyện phôi thép – Chi nhánh Công ty cổ phần thép P

Địa chỉ: Đường số 09, KCN P, phường P, thị xã P, tỉnh B.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Thị Kim N – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Thế L – Trưởng phòng tổ chức hành chính (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị P, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn 3, xã D, huyện K, thành phố H (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn B và Nguyễn Sĩ Q có quan hệ quen biết với nhau. Do B từng có thời gian chạy xe chở hàng phế liệu cho Nhà máy luyện phôi thép – Chi nhánh Công ty cổ phần thép P (gọi tắt là nhà máy) thuộc khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường P, thị xã P nên biết tại vị trí bãi phế liệu của nhà máy không có người trông coi. Vì vậy, B đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Khoảng 17 giờ ngày 16/03/2023, B đang ngồi uống nước ở đường 46 thuộc khu phố V, phường P thì nhìn thấy Q chạy xe ngang qua nên gọi Q lại nói chuyện. Trong lúc nói chuyện, B rủ Q đi lấy trộm tài sản tại bãi phế liệu của nhà máy, Q đồng ý. Cả hai thống nhất đến khoảng 22 giờ tối cùng ngày quay lại quán rồi cùng nhau đi vào nhà máy luyện Phôi thép để lấy trộm tài sản. Tại điểm hẹn, Q điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius biển số 59S2-010.27 chở B đến vị trí bờ rào của nhà máy (giáp ranh đường số 5 KCN Phú Mỹ 1) thì dừng lại, B nói Q đi đâu đó đến khoảng 2 giờ sáng thì quay lại đón B, Q đồng ý và điều khiển xe đi về nhà, còn B đi bộ tời gần bờ rào của nhà máy, tìm một khúc cây gần đó để làm điểm tựa rồi leo qua tường rào đột nhập vào nhà máy. Sau khi đột nhập vào trong công ty Pomina 3, B đi đến vị trí bãi phế liệu. Tại đây, B nhìn thấy một khung xe nâng (đã hư hỏng), trên xe có nhiều đoạn dây điện ngắn còn gắn dưới gầm xe nên B chui xuống gầm dùng lưỡi cưa sắt (đã chuẩn bị từ trước) cưa những đoạn dây điện trên thành những đoạn ngắn bỏ vào bao tải đã mang theo rồi kéo ra bờ rào của công ty, mang ra ngoài cất giấu. Sau đó, B quay lại bãi phế liệu thấy 02 (hai) cục thắng xe con cầu trục Sino nên B đi xung quanh tìm đồ vật để mở. Lúc này, B nhặt được một cái cờ lê gần đó nên quay lại mở hai cục thắng xe con này. Sau khi gỡ được 02 cục thắng xe thì B lại bỏ vào một bao tải khác rồi vác đến khu vực bờ rào và đưa ra ngoài đợi Q đến đón. Một lúc sau, Q quay lại chở B và số tài sản vừa trộm cắp được đi tìm nơi tiêu thụ, tuy nhiên khi cả hai đang đi thì bị lực lượng của đồn Công an KCN T đang tuần tra phát hiện và mời về trụ sở làm việc. Quá trình điều tra, Phạm Văn B, Nguyễn Sĩ Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên (BL số 121 – 129; 134 - 142).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 137/KL-HĐ.ĐGTS ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thị xã Phú Mỹ, kết luận:

+ 02 (Hai) cái thắng xe con cầu trục Sino mua năm 2012; tại thời điểm ngày 17/3/2023 tài sản có giá trị là: $21.500.000đ \times 10\% \times 2 \text{ cái} = 4.300.000đ$ (Bốn triệu ba trăm ngàn đồng)

+ 14,2m (mười bốn phẩy hai) mét dây điện, có lõi bằng đồng, đã qua sử dụng, nhãn hiệu CXV-FR 1x70 mua năm 2012; tại thời điểm ngày 17/3/2023 tài

sản có giá trị là: $138.000đ \times 8\% \times 14,2m = 156.768đ$ (một trăm năm mươi sáu nghìn bảy trăm sáu mươi tám ngàn đồng)

+ 9,8m (chín phẩy tám) mét dây điện, có lõi bằng đồng, đã qua sử dụng, nhãn hiệu CXV 3x10 mua năm 2012; tại thời điểm ngày 17/3/2023 tài sản có giá trị là: $289.500đ \times 8\% \times 9,8m = 226.968đ$ (hai trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm sáu mươi tám đồng) (BL số 38 - 39)

Tại Bản kết luận giám định số 3207/KL-KTHS ngày 23/5/2023 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Không đủ điều kiện xác định 02 (hai) cái thắng xe con của cần cầu trục Sino gửi giám định còn sử dụng được không và nguyên nhân xảy ra hư hỏng là gì (BL số 42).

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, xét thấy tại thời điểm xảy ra vụ việc không đủ cơ sở để xác định được số tài sản bị chiếm đoạt nêu trên còn sử dụng được không (*Vì hệ thống xe con của cần cầu trục đang trong tình trạng hư hỏng*). Vì vậy, nội dung kết luận định giá nêu trên chưa đảm bảo tính khách quan. Do đó, ngày 31/5/2023, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Mỹ đã ra Yêu cầu định giá lại đối với số tài sản bị chiếm đoạt nêu trên theo giá bán phế liệu tại thời điểm xảy ra vụ việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND thị xã Phú Mỹ số: 157/KL-HĐ.ĐGTS ngày 02 tháng 6 năm 2023 kết luận:

+ 02 (Hai) cái thắng xe con cầu trục Sino mua năm 2012 với trọng lượng là 56kg (Năm mươi sáu kilogam). Tại thời điểm ngày 17/3/2023 tài sản có giá trị là: $60.000đ/kg \times 56kg = 3.360.000đ$ (Ba triệu ba trăm sáu mươi ngàn đồng)

+ 14,2m (mười bốn phẩy hai mét) dây điện, có lõi bằng đồng, đã qua sử dụng, nhãn hiệu CXV-FR 1x70 mua năm 2012 và 9,8m (chín phẩy tám mét) dây điện, có lõi bằng đồng, đã qua sử dụng, nhãn hiệu CXV 3x10 mua năm 2012 với tổng trọng lượng là 25kg (hai mươi lăm kilogam). Tại thời điểm ngày 17/3/2023 tài sản có giá trị là: $90.000đ \times 25kg = 2.250.000đ$ (Hai triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) (BL số 41).

Như vậy, tổng giá trị tài sản Phạm Văn B, Nguyễn Sĩ Q chiếm đoạt là: 5.610.000đ (Năm triệu sáu trăm mười ngàn đồng).

Vật chứng của vụ án:

Cơ quan CSĐT Công an thị xã Phú Mỹ đã trả lại cho Nhà máy luyện phôi thép 02 cái thắng xe con cầu trục Sini, trọng lượng 56kg; 14,2m dây điện, có lõi bằng đồng, nhãn hiệu CXV – FR 1x70; 9,8m dây điện, có lõi bằng đồng, nhãn hiệu CXV 3x10 với tổng trọng lượng là 25kg; 02 cái Cơ lê bằng kim loại, màu trắng; trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 59S2 – 010.27 cho chủ sở hữu là bà Bùi Thị P theo các Q định xử lý vật chứng số 43/QĐ ngày 29/6/2023; số 53/QĐ ngày 07/8/2023 (BL số 100 - 103).

Đối với 01 cái cửa sắt cầm tay bằng kim loại và số tiền 6.000.000 đồng (do Nguyễn Sĩ Q đã tự nguyện giao nộp để bồi thường thiệt hại). Hiện đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ bảo quản, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Nhà máy luyện phôi thép yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 28.520.000 đồng chi phí sửa chữa 02 (hai) cục thắng xe con cầu trục Sino và thay mới dây điện.

Tại Cáo trạng số 178/CT-VKSPM ngày 10/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Phạm Văn B và Nguyễn Sĩ Q về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo B từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng; xử phạt bị cáo Q từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo đồng ý bồi thường cho Nhà máy luyện phôi thép số tiền 28.520.000 đồng chi phí sửa chữa 02 (hai) cục thắng xe con cầu trục Sino và thay mới dây điện.

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Qua xem xét toàn bộ hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Điều tra và Viện kiểm sát đã tuân thủ nghiêm thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định tại các điều 88, 98, 105 Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra không có bức cung, nhục hình. Do đó các hành vi, Q định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về nội dung vụ án và tội danh:*

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 16/3/2023, tại Nhà máy luyện phôi thép – Chi nhánh Công ty cổ phần thép P thuộc khu công nghiệp Phú Mỹ 1, phường Phú Mỹ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Phạm Văn B và Nguyễn Sĩ Q đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 02 cái thắng xe con cầu trục Sino trị giá 3.360.000đ (Ba triệu, ba trăm sáu mươi nghìn đồng); 14,2m dây điện, có lõi bằng đồng, đã qua sử dụng, nhãn hiệu CXV-FR 1x70 và 9,8m dây điện, có lõi bằng đồng, đã qua sử dụng, nhãn hiệu CXV 3x10 trị giá 2.250.000đ (Hai triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản Phạm Văn B, Nguyễn Sĩ Q chiếm đoạt là 5.610.000đ (Năm triệu, sáu trăm mười nghìn đồng). Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Q tự nguyện bồi thường thiệt hại chi phí sửa chữa, thay mới các tài sản trộm cắp cho bị hại; Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại phiên tòa đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân. Ngoài ra còn tác động xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Qua tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau từ trước. Xét vai trò các bị cáo cụ thể như sau:

Bị cáo Phạm Văn B là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Q.

Bị cáo Nguyễn Sĩ Q sau khi được B rủ rê đã tích cực giúp sức cho B thực hiện hành vi phạm tội.

Vì vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung.

Xét các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bản thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; Tài sản chiếm đoạt giá trị không lớn đã được thu hồi trả cho bị hại. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:*

Ghi nhận sự tự nguyện của các bị cáo đồng ý bồi thường cho Nhà máy luyện phôi thép – Chi nhánh Công ty cổ phần thép P số tiền 28.520.000 đồng chi phí sửa chữa 02 (hai) cục thắng xe con cầu trục Sino và thay mới dây điện. Cụ thể bị cáo Phạm Văn B có nghĩa vụ bồi thường số tiền 14.260.000 đồng; bị cáo Nguyễn Sĩ Q có nghĩa vụ bồi thường số tiền 14.260.000 đồng trong đó bị cáo đã nộp 6.000.000 đồng được đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ nộp vào tài khoản kho bạc của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Bị cáo Q còn phải nộp 8.260.000 đồng.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) cửa sắt cầm tay bằng kim loại đã rỉ sét do bị cáo B sử dụng vào việc phạm tội.

[6] *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo B 12 (mười hai) tháng tù **nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/11/2023).

Giao bị cáo Phạm Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Phạm Văn B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Q định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Sĩ Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo Q 09 (chín) tháng tù **nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/11/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Sĩ Q cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện C, tỉnh B nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Sĩ Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Q định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Phạm Văn B có nghĩa vụ bồi thường cho Nhà máy luyện phôi thép số tiền 14.260.000đ (Mười bốn triệu, hai trăm sáu mươi nghìn đồng)

Bị cáo Nguyễn Sĩ Q có nghĩa vụ bồi thường cho Nhà máy luyện phôi thép – Chi nhánh Công ty cổ phần thép P số tiền 14.260.000đ (Mười bốn triệu, hai trăm sáu mươi nghìn đồng) trong đó bị cáo đã nộp 6.000.000đ (sáu triệu đồng) và được đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ nộp vào tài khoản kho bạc theo biên lai thu tiền số 0002243 ngày 13/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Bị cáo Q có nghĩa vụ nộp số tiền 8.260.000đ (Tám triệu, hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) Cưa sắt cầm tay bằng kim loại đã rỉ sét.

(Vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 05/BB-CCTHADS ngày 13/10/2023).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Văn B, Nguyễn Sĩ Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 713.000đ (Bảy

trăm mười ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 06, Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND TX.Phú Mỹ;
- Cơ quan CSĐT Công an TX.Phú Mỹ;
- Chi cục Thi hành án dân sự TX.Phú Mỹ;
- Các bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhung

